Thi hành án hình sư - Chương I

Điều 10. Các hành vi bị nghiêm cấm trong thi hành án hình sự

1. Phá hủy cơ sở quản lý, giam giữ; hủy hoai hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của cơ sở quản lý, giam giữ; tổ chức trốn hoặc trốn khỏi nơi quản lý, giam giữ; tổ chức trốn hoặc trốn khi đạng bị áp giải, dẫn giải; đánh tháo phạm nhân, người chấp hành biện pháp tư pháp, người bị áp giải, dẫn giải. 2. Không chấp hành quyết đinh thi hành án hình sư; cản trở hoặc chống lai việc thực hiện nôi quy, quy chế về thi hành án hình sư hoặc quyết định, yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền trong thi hành án hình sự. 3. Tổ chức, kích động, xúi giục, lôi kéo, dụ dỗ, giúp sức, cưỡng bức người khác vi phạm pháp luật về thị hành án hình sư: trả thù, xâm pham tính mạng, sức khỏe, dạnh dư, nhận phẩm, tài sản của người có trách nhiệm thi hành án hình sự. 4. Không ra quyết định thi hành án hình sự; không thi hành quyết định trả tự do theo quy định của pháp luậtvà quyết định khác của cơ quan, người có thấm quyền trong thi hành án hình sư. 5. Đưa hối lô, nhân hối lô, môi giới hối lô, nhũng nhiễu trong thi hành án hình sư. 6. Tha trái pháp luật người đang bị giam, người bị áp giải thi hành án; thiếu trách nhiệm trong việc quản lý, canh gác, áp giải thi hành án để người chấp hành ánphat tù, ántử hình hoặc án phat trục xuất trốn. 7. Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn để đề nghi miễn, giảm, hoãn, tạm đình chỉ, tha tù trước thời hạn có điều kiện, rút ngắn thời gian thử thách cho người không đủ điều kiện; không đề nghị cho người đủ điều kiện được miễn, giảm, hoãn, tạm đình chỉ, tha tù trước thời hạn có điều kiện, rút ngắn thời gian thử thách; đề nghi hoặc không đề nghi chấm dứt trước thời han việc chấp hành biên pháp tư pháp, hoãn, đình chỉ thi hành biện pháp tư pháp; cản trở người, pháp nhân thương mại chấp hành án thực hiện các quyền theo quy định của Luật này. 8. Tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phat tàn bao, vô nhân đạo hoặc ha nhục người chấp hành án, biên pháp tư pháp. 9. Kỳ thị, phân biệt đối xử hoặcxâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của người, pháp nhân thương mại chấp hành án. 10. Cấp hoặc từ chối cấp trái quy định của pháp luật quyết định, giấy chứng nhận, xác nhận hoặc giấy tờ khác về thi hành án hình sư. 11. Làm sai lệch hồ sơ, sổ sách về thi hành án hình sư.